TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** **TỈNH Q**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2025/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 19 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2025 và Thông báo về việc thay đổi loại vụ án tranh chấp ngày 11/02/2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị S, sinh năm: 1992.

Nơi thường trú: khu Vĩnh Trung, phường M, thành phố Đ, tỉnh Q.

- Bị đơn: Anh Vũ Đình H, sinh năm: 1990.

Nơi thường trú: khu Vĩnh Trung, phường M, thành phố Đ, tỉnh Q.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và Gia đình; Điều 3 Nghị quyết số: 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị S và anh Vũ Đình H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Vũ Thị S là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vũ Lan H, sinh ngày 08/10/2018, kể từ tháng 5 năm 2025 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Vũ Đình H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung

Vũ Minh T sinh ngày 14/10/2021, kể từ tháng 5 năm 2025 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị S và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: có tài sản chung nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí Tòa án: Chị Vũ Thị S tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho anh Vũ Đình H số tiền tạm ứng đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003786 ngày 09/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Q;*
- *VKSND tỉnh Q;*
- *VKSND thành phố Đ;*
- *Chi cục THADS thành phố Đ;*
- *UBND phường M, TP Đ.*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Phan Tuấn Anh